

Bản án số: 64/2020/HSST
Ngày 11 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH P

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh T

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lã Ngọc T

2. Bà Trần Thúy V

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị H, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố V, tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị H -
Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2020/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2020; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161 ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo: Nguyễn Văn Ph

- Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

- Sinh ngày 23/12/1972 tại thành phố V, tỉnh P;

- Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khu 1, xã H, thành phố V, tỉnh P. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Văn B - sinh năm 1933, già yếu; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H - sinh năm 1933, già yếu; Vợ Nguyễn Thị Ch - sinh năm: 1984; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con: 04 con; con lớn sinh năm 1997; con nhỏ sinh năm 2017; Bố, mẹ, vợ, con của bị cáo hiện đều ở khu 1, xã H, thành phố V, tỉnh P. Anh, chị, em ruột: Gia đình có 06 chị em, bị cáo là con út; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo Nguyễn Văn Ph bị tạm giữ từ ngày 30/12/2019 đến ngày 01/01/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, thành phố V, tỉnh P. (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ 15 phút ngày 30/12/2019 Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố V đang làm nhiệm vụ tại khu 1, xã H, thành phố V, tỉnh P, đã phát hiện bắt quả tang đối với Nguyễn Văn Ph, sinh ngày 23/12/1972, hộ khẩu thường trú: khu 1, xã H, thành phố V, tỉnh P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, Ph tự giao nộp 01 (một) gói giấy hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ và chữ in màu đen, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. Ph khai nhận đó là gói ma túy Heroin của Ph để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, không thu giữ đồ vật, tài sản gì khác.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định số chất bột, cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Ph. Tại bản kết luận giám định số: 78/KLGĐ ngày 03/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P kết luận:

“Mẫu chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,201gam, loại: Heroine.

**Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 9, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.”*

Hoàn trả lại 0,169 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Ph đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Do bản thân có nhu cầu sử dụng chất ma túy, nên khoảng 11 giờ ngày 30/12/2019 Nguyễn Văn Ph một mình đi đến khu vực nhà văn hóa khu 1, xã H, thành phố V tìm mua ma túy. Tại đây Ph gặp một người đàn ông tên M khoảng 40 tuổi (Ph không biết địa chỉ cụ thể của M ở đâu), Ph hỏi mua của M 90.000 đồng tiền ma túy heroin. M đồng ý và cầm tiền của Ph rồi bảo Ph đứng đợi. Khoảng một lúc sau, M quay lại và đưa cho Ph 01 gói ma túy có đặc điểm là gói giấy hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ và chữ in màu đen, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy Heroin. Sau đó M đi đâu thì Ph không biết, còn Ph cầm gói ma túy vừa mua được đi tìm nơi để sử dụng. Khi đi được một đoạn thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố V yêu cầu kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông tên M là người đã bán ma túy cho Ph, do Ph không xác định được rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể. Ngoài lời khai của Ph không có tài liệu nào khác chứng minh, nên Cơ quan điều tra không xác định được.

Nguyên nhân, điều kiện, động cơ, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội của bị can: Do Nguyễn Văn Ph là người sử dụng trái phép chất ma túy nên đã tìm mua chất ma túy để sử dụng cho bản thân.

Bản thân Nguyễn Văn Ph là người không có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và ăn năn hối cải đối với hành vi do mình thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ của Ph 01 gói giấy hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ và chữ in màu đen, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. Hiện vật chứng đang tạm giữ tại kho vật chứng của Công an thành phố V.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Bị can lao động tự do, sống phụ thuộc vào gia đình. Tại địa phương, bị cáo không có tài sản gì có giá trị.

Tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKSVT ngày 31 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Ph từ 18 (mười tám) tháng tù đến 21 (hai một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/12/2019 đến 01/01/2020 thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số 78/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P hoàn trả.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, tỉnh P. Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Hồi 11 giờ 15 phút ngày 30/12/2019, tại khu 1, xã H, thành phố V, tỉnh P. Nguyễn Văn Ph có hành vi tàng trữ trái phép 0,201 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố V phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi của Nguyễn Văn Ph là hành vi nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội vì vậy cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Do vậy Nguyễn Văn Ph phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với thời gian địa điểm nơi xảy ra vụ án, và các tài liệu khác trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Văn Ph đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Qua

đó thấy rằng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, thể hiện sự coi thường bất chấp pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Trước lần phạm tội này bị cáo không có tiền án, tiền sự, cho nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; Bố mẹ đẻ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến và huy chương kháng chiến trong thời kỳ không chiến chống Mỹ nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, cũng là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát thành phố V đề nghị Hội đồng xét xử tại phiên tòa đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc so với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh xác định Nguyễn Văn Ph hiện đang làm nghề lao động tự do, không ổn định, còn sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng có giá trị. Hội đồng xét xử miễn không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ niêm phong có số 78/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P hoàn trả.

[5]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông tên Mdlà người đã bán ma túy cho Ph, do Ph không xác định được rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể. Ngoài lời khai của Ph không có tài liệu nào khác chứng minh, nên Cơ quan điều tra không xác định được.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38. Điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[2]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3]. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Ph 15 (mười lăm) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (Bị cáo được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 30/12/2019 đến ngày 01/01/2020).

Về hình phạt bổ sung: Miễn không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số 78/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P hoàn trả. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/ 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh P và Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P).

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ph phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Nguyễn Văn Ph được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. V, T. P;
- CA tỉnh, trại tạm giam;
- Chi cục THADS TP. V, T. P;
- Công an TP. V, T. P;
- Sở tư pháp tỉnh P;
- Bị cáo;
- UBND xã Th, TP. V, T. P;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Anh T